

PHỤ LỤC

Kèm theo Hướng dẫn số: /HD-SNN ngày tháng năm
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

**Mẫu số 01: Tờ trình đề nghị thẩm định, xét công nhận thôn (làng) đạt chuẩn
nông thôn mới hoặc Thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu**

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TTr-UBND

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thẩm định, xét, công nhận thôn
năm

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/TP.....;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành bộ tiêu chí “Thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022 – 2025”;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành bộ tiêu chí về Thôn nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định Số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định, điều kiện, trình tự thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 – 2025

Căn cứ Quyết định .../QĐ-UBND ngày.../.../... của UBND huyện... Phê duyệt Phương án xây dựng/Kế hoạch xây dựng thôn nông thôn mới của thôn và Báo cáo số/BC-UBND ngày .../.../20.... của UBND xã về kết quả xây dựng của thôn năm

Căn cứ Biên bản cuộc họp của Ban Chỉ đạo xây dựng..... xã đề nghị xét, công nhận thôn..... đạt chuẩn

UBND xã kính trình UBND huyện/ thành phố..... thẩm định, xét công nhận thôn đạt chuẩn năm

Hồ sơ kèm theo Tờ trình, gồm có (theo hồ sơ quy định tại khoản 6 Điều 6 quy định này); kèm theo hình ảnh minh họa về kết quả xây dựng NTM của thôn. Kính đề nghị UBND huyện/thị xã/thành phố..... xem xét thẩm định, công nhận./.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu: VT,

TM. UBND XÃ

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02: Biên bản cuộc họp Thôn về xây dựng thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới hoặc Thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/BB-UBND

....., ngày tháng năm

**BIÊN BẢN HỌP THÔN
Họp đề nghị xét, công nhận
thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới hoặc
Thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu**

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của cơ quan liên quan của Trung ương, địa phương

Căn cứ Báo cáo số ngày/...../..... của Thôn về kết quả xây dựng Khu dân cư NTM kiểu mẫu hoặc thôn nông thôn mới tại thôn.....;

Hôm nay, vào lúc giờ phút ngày/...../..... tại, Thôn (xã.....huyện, tỉnh) tổ chức họp đề nghị xét, công nhận....., cụ thể như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM GIA CUỘC HỌP, GỒM CÓ:

- Ông (bà): - Chức vụ.....- Chủ trì cuộc họp;
- Ông (bà): - Chức vụ,đơn vị công tác;
-
- Ông (bà): - Chức vụ, đơn vị công tác - Thư ký cuộc họp.
- Toàn thể các hộ dân trên địa bàn thôn....., với.....hộ/....số hộ có mặt.

II. NỘI DUNG CUỘC HỌP

1. Trưởng thôn báo cáo kết quả tự đánh giá xây dựng..... của thôn

2. Ý kiến phát biểu thảo luận của các thành viên tham dự cuộc họp về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn thôn.....

3. Kết quả biểu quyết nhất trí đề nghị xét công nhận:% thống nhất.

Biên bản kết thúc lúc giờ phút ngày/...../....., đã thông qua cho toàn thể cuộc họp cùng nghe và nhất trí%.

Biên bản này được lập thành bản có giá trị pháp lý như nhau: Thôn lưu bản; để làm hồ sơ đề nghị xét, công nhận thôn gửi UBND xã bản./.

THƯ KÝ CUỘC HỌP

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 03: Biên bản cuộc họp của xã về xây dựng Xây dựng thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới hoặc Thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BIÊN BẢN

Họp đề nghị xét, công nhận
thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới hoặc
Thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của có liên quan của Trung ương, địa phương
Căn cứ Báo cáo số ngày/...../..... của UBND xã
về kết quả xây dựng Khu dân cư NTM kiểu mẫu hoặc thôn nông thôn mới tại
thôn

Hôm nay, vào lúc giờ phút ngày/...../..... tại
....., UBND xã (huyện, tỉnh) tổ chức họp đề
nghị xét, công nhận....., cụ thể như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM GIA CUỘC HỌP, GỒM CÓ:

- Ông (bà): - Chức vụ, đơn vị công tác - Chủ trì cuộc họp;
- Ông (bà): - Chức vụ, đơn vị công tác;
-
- Ông (bà): - Chức vụ, đơn vị công tác - Thư ký cuộc họp.

II. NỘI DUNG CUỘC HỌP

1. UBND xã báo cáo kết quả thẩm tra xây dựng..... của thôn
.....;

2. Ý kiến phát biểu thảo luận của các thành viên tham dự cuộc họp về kết
quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn thôn.....

3. Kết quả bỏ phiếu nhất trí đề nghị xét công nhận.....%

Biên bản kết thúc lúc giờ phút ngày/...../.....,
đã thông qua cho các thành viên tham dự cuộc họp cùng nghe và nhất trí%.
Biên bản này được lập thành bản có giá trị pháp lý như nhau: UBND xã
lưu bản; để làm hồ sơ đề nghị xét, công nhận thôn gửi
UBND cấp huyện bản./.

THƯ KÝ CUỘC HỌP

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ
tên)

Mẫu số 04: Báo cáo của UBND xã về kết quả xây dựng thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới hoặc thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu tại thôn...

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/BC-UBND

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra xây dựng thôn

I. Đặc điểm tình hình chung

1. Nêu tóm tắt về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của thôn;
2. Thuận lợi; Khó khăn.

II. Căn cứ triển khai thực hiện

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương

III. Kết quả chỉ đạo thực hiện xây dựng thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới hoặc thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu

1. Công tác chỉ đạo, điều hành
2. Công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn
3. Công tác chỉ đạo phát triển sản xuất, ngành nghề, nâng cao thu nhập cho người dân

4. Kết quả huy động nguồn lực xây dựng thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới hoặc thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu

-Tổng kinh phí đã thực hiện....., trong đó

+Ngân sách trung ương..... Chiếm%

+Ngân sách tỉnh..... Chiếm%

+Ngân sách huyện Chiếm%

+Ngân sách xã Chiếm%

+Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án..... Chiếm%

+Vốn tín dụng..... Chiếm %

+Doanh nghiệp..... Chiếm %

+Nhân dân đóng góp..... Chiếm %

+ Vốn huy động khác (nếu có)..... Chiếm %

IV. Kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng NTM

1. Tiêu chí số 1 về

a. Yêu cầu tiêu chí.....

b. Kết quả thực hiện tiêu chí

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện

- Các nội dung đã thực hiện

- Khối lượng đã thực hiện

- Kinh phí đã thực hiện (nếu có)

c. Kết quả thẩm tra mức độ đạt tiêu chí: Đạt/không đạt.

2. Tiêu chí số 1 về

a. Yêu cầu tiêu chí.....

- b. Kết quả thực hiện tiêu chí
 - Tình hình tổ chức triển khai thực hiện
 - Các nội dung đã thực hiện
 - Khối lượng đã thực hiện
 - Kinh phí đã thực hiện (nếu có)
 - c. Kết quả mức độ đạt tiêu chí: Đạt/không đạt.
- 3.....

IV. Đánh giá chung

- 1. Những mặt đã làm được;
- 2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân;

Nơi nhận:

-
- Lưu: VT,

TM. UBND XÃ

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN TIÊU CHÍ THÔN.....

ĐẾN NĂM

của xã, huyện/thành phố

(Kèm theo Báo cáo số .../BC-UBND ngày... tháng...năm 20... của UBND)

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn (Cần ghi rõ từng tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể quy định áp dụng đối với thôn)	Kết quả thực hiện	Kết quả đánh giá của xã
1		1.1.			
		1.2.			
				
2		2.1.			
		2.2.			
				
...				

Mẫu số 05. Tổng hợp ý kiến tham gia đối với kết quả thực hiện xây dựng thôn (làng) nông thôn mới hoặc thôn nông thôn mới kiểu mẫu đến năm... trên địa bàn thôncủa UBND xã.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/BC-UBND

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO

Tổng hợp ý kiến tham gia đối với kết quả thực hiện xây dựng thôn (làng) nông thôn mới hoặc thôn nông thôn mới kiểu mẫu đến năm... trên địa bàn thônxã..., huyện...

I. Tóm tắt quá trình tổ chức lấy ý kiến tham gia

.....
.....

II. Tổng hợp ý kiến tham gia đối với kết quả thực hiện xây dựng thôn (làng) nông thôn mới/nông thôn mới kiểu mẫu năm trên địa bàn xã

1. Ý kiến tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của xã

- Hình thức tham gia ý kiến:

- Ý kiến tham gia:

- Đề xuất, kiến nghị (nếu có):

2. Ý kiến tham gia của các, tổ chức có liên quan trên địa bàn xã.

- Ý kiến tham gia:

- Đề xuất, kiến nghị (nếu có):

3. Ý kiến tham gia của nhân dân trên địa bàn xã

- Ý kiến tham

gia:

- Đề xuất, kiến nghị (nếu có):

III. Kết quả tiếp thu ý kiến tham gia, giải trình của UBND xã

.....
.....

**TM. UBND XÃ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

-

-;
- Lưu: VT,

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 06: Báo cáo kết quả thẩm định các tiêu chí thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới hoặc Thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu của phòng Nông nghiệp và PTNT huyện/Phòng Kinh tế thành phố

UBND HUYỆN/THÀNH...
PHÒNG NÔNG NGHIỆP..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-TĐ , ngày tháng năm

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định hồ sơ và kết quả thực hiện các tiêu chí thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới hoặc Thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu..... xã năm

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành bộ tiêu chí “Thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022 – 2025”;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành bộ tiêu chí về Thôn nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định Số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định, điều kiện, trình tự thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022 – 2025.

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày/...../..... của UBND xã về việc đề nghị thẩm định, xét công nhận thôn đạt chuẩn năm

Căn cứ kết quả đánh giá, xác nhận của các phòng, ban về mức độ đạt chuẩn đối với các nội dung, tiêu chí trên địa bàn thôn xã. Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế thành phố Kon Tum báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ và kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn thôn xã.....; cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

Thời gian thẩm tra (từ ngày/...../..... đến ngày/...../.....):

1. Về hồ sơ
2. Về kết quả chỉ đạo thực hiện xây dựng xã nông thôn mới
3. Về kết quả thực hiện và mức độ đạt chuẩn các tiêu chí thôn
(cần đánh giá từng chỉ tiêu, tiêu chí cụ thể)
- 3.1. Tiêu chí số về

a) Yêu cầu của tiêu chí:

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện:

- Các nội dung đã thực hiện:

- Khối lượng thực hiện:

- Kinh phí đã thực hiện (nếu có): triệu đồng.

3.2.....

4. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện xây dựng xã nông thôn mới.....

5. Về kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí xã nông thôn mới.....

II. KẾT LUẬN

1. Về hồ sơ

2. Về kết quả thực hiện và mức độ đạt chuẩn các tiêu chí xã nông thôn mới

- Tổng số tiêu chí nông thôn mới của thôn..... đã được UBND huyện/thị xã/thành phố thẩm định đạt chuẩn nông thôn mới tính đến thời điểm thẩm tra là:/10 tiêu chí, đạt%.

3. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện xây dựng thôn...

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

(Nêu rõ có đề nghị hay không đề nghị UBND cấp huyện xét, công nhận thôn đạt chuẩn, nếu không đề nghị thì kiến nghị UBND xã hoàn thiện các nội dung gì)

...../.

Nơi nhận:

-

- Lưu: VT,

Trưởng phòng

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN TIÊU CHÍ THÔN.....
ĐẾN NĂM
của xã, huyện/thành phố**

(Kèm theo Báo cáo số .../BC-UBND ngày... tháng...năm 20... của UBND)

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn <i>(Cần ghi rõ từng tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể quy định áp dụng đối với thôn)</i>	Kết quả tự đánh giá của xã	Kết quả thẩm định của huyện
1		1.1.			
		1.2.			
				
2		2.1.			
		2.2.			
				
...				

Mẫu số 07: Quyết định công nhận thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới hoặc thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu

(Kèm theo Quyết định số /UBND ngày tháng năm của UBND tỉnh Kon Tum)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN/THÀNH.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận thôn..... xã..... đạt chuẩn Bộ tiêu chí thôn (làng)/đạt chuẩn nông thôn mới hoặc Thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu mới năm

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN/THÀNH.....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành bộ tiêu chí “Thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022 – 2025”;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành bộ tiêu chí về Thôn nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định Số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định, điều kiện, trình tự thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022 – 2025

Xét đề nghị của UBND xã..... tại Tờ trình số/TTr-UBND ngày/...../..... và báo cáo số / ngày/...../..... của Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn/ Phòng Kinh tế thành phố

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận thôn..... xã..... đạt chuẩn.....

Điều 2. Chủ tịch UBND xã..... tổ chức công bố thôn..... đạt chuẩntheo đúng nội dung quy định.

UBND xã có trách nhiệm duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí theo Bộ tiêu chíhiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND huyện/thành phố; Trưởng Ban Chỉ đạo huyện/thành phố; Thủ trưởng các Phòng, Ban, Hội đoàn thể; Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện/thành phố; Chủ tịch UBND xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

.....

- Sở NN&PTNT;

- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Mẫu số 08:

**MẪU BẰNG CÔNG NHẬN
THÔN (LÀNG) ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI HOẶC
THÔN ĐẠT CHUẨN THÔN NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU.**

(Quốc huy)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN/THÀNH PHỐ.....**

CÔNG NHẬN

THÔN (LÀNG)XÃ, HUYỆN/THÀNH PHỐ, TỈNH/

***Đạt chuẩn thôn (làng) nông thôn mới/đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu
năm***

***Quyết định số:/QĐ-UBND
Ngày...../.../...***

***....., ngày... tháng... năm...
CHỦ TỊCH***

Yêu cầu đối với Mẫu số:

1. Hình thức:

- a) Chính giữa phía trên là Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
b) Đường diềm, bên ngoài đường diềm được trang trí bằng các họa tiết hoa văn.

2. Nội dung viết trong bằng công nhận:

a) Dòng thứ nhất: Quốc hiệu: “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM” được trình bày bằng chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 15, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

b) Dòng thứ hai: Tiêu ngữ: “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” được trình bày bằng chữ in thường, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 16, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen và ở liền phía dưới Quốc hiệu; chữ cái đầu của các cụm từ được viết hoa, giữa các cụm từ có gạch nối, có cách chữ; phía dưới có đường kẻ ngang, nét liền, có độ dài bằng độ dài của dòng chữ.

c) Dòng thứ ba, thứ tư: Ghi tách làm hai dòng “CHỦ TỊCH” và “ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN/THÀNH PHỐ” (ghi tên huyện hoặc tên thành phố) được trình bày bằng chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 26 cho dòng trên và cỡ chữ 20 cho dòng dưới, kiểu chữ đứng, đậm, màu đỏ.

d) Dòng thứ năm: “CÔNG NHẬN” được trình bày bằng chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 24, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

đ) Dòng thứ sáu: Ghi tên THÔN, XÃ, HUYỆN/THÀNH PHỐ VÀ TỈNH được trình bày bằng chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ căn chỉnh cho phù hợp, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

e) Dòng thứ bảy: “*Đạt chuẩn nông thôn mới năm*”, hoặc “*Đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu về* năm

” (ghi cụ thể lĩnh vực kiểu mẫu của xã) được trình bày bằng chữ in thường, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ căn chỉnh cho phù hợp, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen.

g) Phía dưới bên phải in hai dòng chữ:

- “....., ngày tháng..... năm” được trình bày bằng chữ in thường, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 15, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen.

- “CHỦ TỊCH” được trình bày bằng chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

h) Phía dưới bên trái in hai dòng chữ:

- “*Quyết định số/QĐ-UBND*”.

- “*Ngày.....tháng năm*”.

Ghi theo số, ngày, tháng, năm ban hành quyết định; chữ của hai dòng được trình bày bằng chữ in thường, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 14, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen.

3. Chất liệu, kích cỡ, hình nền:

a) Bằng được in trên giấy trắng định lượng 150 - 250 gram/m².

b) Kích thước dài 420 mm, rộng 297 mm, đường trang trí hoa văn dài 360 mm, rộng 237 mm.

c) Hình nền Bằng công nhận: sử dụng họa tiết vân mây, chính giữa là hình cánh sen cách điệu, viền xanh, khung đỏ.
